TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 12-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Phụng;

2. Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Tống Thị M (đã chết); có vợ tên Lê Thị A và có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1955; địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Pha L, sinh năm: 1986; địa chỉ liên hệ: phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Theo Văn bản ủy quyền ngày 09/3/2022); có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H và Nguyễn Thanh P cùng cư trú tại ấp Ấp Đ, xã Đ1, huyện B, tỉnh Bình Dương là anh em ruột với nhau. Quá trình sinh sống đã có mâu thuẫn và tranh chấp đất với nhau.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29/9/2021, Nguyễn Thanh P đi ra vườn cây cao su phía sau nhà thì nhìn thấy tại ranh giới đất của P và H đã trồng các cây cao su non. Khi đó H đang lái máy cày để cày đất vườn cao su gần đó thì P biết là H đã trồng các cây cao su trên nên P nói với H là "Sao ông trồng kỳ cục vậy" thì H nói lại là "đất tao tao trồng". Lúc này, giữa P và H xảy ra cãi nhau, P bực tức đã nhổ bỏ 10 cây cao su non loại BV235 một tầng lá mới trồng được 01 tháng của H. Lúc này, P nghe H nói "sao cao su tao trồng mà mày nhổ" thì P nói lại "ông trồng kỳ cục nên tôi nhổ bỏ" thì bị H dùng tay đấm vào mắt trái một cái. Sau khi bị đánh, P chạy vào nhà cách đó khoảng 30m lấy một cây rựa rồi chạy ra chỗ P và H cãi nhau. P dùng tay trái cầm rựa chém từ trên xuống hướng vào người H, H đưa tay phải lên đỡ thì bị P chém trúng vào tay gây thương tích. H giật lấy cây rựa ném bỏ rồi cả hai ôm vật nhau qua lại dưới đất một lúc rồi mới đi về nhà. H đi đến Trung tâm y tế huyện Bắc Tân Uyên để khám, khâu vết thương rồi đến Công an xã Đất Cuốc trình báo sự việc và có đơn yêu cầu giám định thương tích, khởi tố án hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 cái rựa dài 80cm, cán bằng gỗ dài 32cm, lưỡi bằng sắt dài 48cm, rộng 08cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 471/2021/GĐPY ngày 20/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận (BL:48-49): Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Minh H hiện tại là 10% (Mười phần trăm).

Cáo trạng số: 32/CT – VKS - BTU ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa dài 80cm, cán bằng gỗ dài 32 cm, lưỡi bằng sắt dài 48cm, rộng 08cm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh P không tranh luận, thống nhất với tội danh và mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, không bào chữa gì thêm và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 29/9/2021, tại xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh P đã sử dụng rựa bằng sắt là P tiện nguy hiểm chém vào tay phải của Nguyễn Minh H gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 10% (Mười phần trăm). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng số 32/CT – VKS - BTU ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp

luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử, bị cáo chưa khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại, giữa bị cáo và bị hại vẫn xảy ra mâu thuẫn, qua đó thể hiện việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thể ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa P nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và cũng để răn đe chung đối với các đối tượng khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Minh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 303.374.000 đồng gồm tiền khám chữa bệnh 8.484.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 221.000.000 đồng, tiền bồi thường thu nhập thực tế bị mất 22.750.000 đồng, tiền bồi thường thiệt hại cây cao su: 1.140.000 đồng, tiền bồi thường do mất khả năng lao động: 50.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Giới yêu cầu bị cáo bồi thường thu nhập bị mất do chăm sóc cho bị hại số tiền 13.000.000 đồng.

[8] Bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh H tiền khám chữa bệnh, tiền bồi thường thu nhập thực tế bị mất, tiền bồi thường thiệt hại cây cao su tổng cộng số tiền 32.374.000 đồng. Bị cáo cũng thống nhất bồi thường cho bà Nguyễn Thị G số tiền thu nhập bị mất khi chăm sóc cho bị hại là 13.000.000 đồng. Đối với tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và tiền bồi thường do mất khả năng lao động bị cáo không đồng ý bồi thường. Xét thấy, đối với số tiền bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là sự thỏa thuận của các đương sự và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Ngày 29/9/2021, ông H bị thương tích được điều trị tại Trung tâm y tế huyện Bắc Tân Uyên, sau khi được sơ cứu, khâu, rửa vết thương, ông H được xuất viện trong ngày. Ngày 30/9/2021, sau khi tái khám, ông H được bác sỹ kê đơn thuốc sử dụng trong thời gian 05 ngày. Như vậy, tổng thời gian điều trị của

ông H theo chỉ định của bác sỹ là 06 ngày. Do đó, cần buộc bị cáo bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại Nguyễn Minh H số tiền 1.490.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với yêu cầu bồi thường do mất khả năng lao động, bị hại không đưa ra được chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Đối với hành vi nhổ bỏ 10 cao su non của Nguyễn Thanh P, tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLHĐ-ĐGTS ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương kết luận: Giá trị tài sản là 10 (Mười) cây cao su non loại BV235 một tầng lá mới trồng được 01 tháng tại thời điểm hủy hoại là 1.140.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của Nguyễn Thanh P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 01 cây rựa dài 80cm, cán bằng gỗ dài 32cm, lưỡi bằng sắt dài 48cm, rộng 8cm là công cụ bị cáo dùng để gây thương tích nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P bồi thường cho ông Nguyễn Minh H số tiền 33.864.000 (Ba mươi ba triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn) đồng;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P bồi thường cho bà Nguyễn Thị Giới số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái rựa dài 80cm, cán bằng gỗ dài 32cm, lưỡi bằng sắt dài 48cm, rộng 08cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.343.200 (Hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Nguyễn Tuấn Sơn